

Số: 33/2018/QĐST-HNGĐ

Ninh Hải, ngày 06 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 56/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Thanh T – sinh năm: 1979.

Trú tại: Thôn T L – xã T H – Ninh Hải – Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Trương Đình L – sinh năm: 1969.

Trú tại: Thôn T L – xã T H – Ninh Hải – Ninh Thuận.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 29/3/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Đình L và bà Huỳnh Thị Thanh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Trương Đình L có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con chung là cháu Trương Quân B – sinh ngày 30/7/2005 và cháu Trương Thành L – sinh ngày 14/11/2007. Bà Huỳnh Thị Thanh T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 người con chung là cháu Trương Huỳnh Bảo T - sinh ngày 10/01/2013. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Huỳnh Thị Thanh T phải chịu 150.000^d (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0015561 ngày 15/3/2018 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Hoàn lại cho bà T số tiền chênh lệch là 150.000^d (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- UBND xã [Lộc An](#), huyện [Bảo Lâm](#), tỉnh [Lâm Đồng](#);
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Dương Đăng Chương

